

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2023/HS-ST

Ngày: 09 - 01 - 2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Anh Ngọc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Chi.

2. Bà Nguyễn Hương Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn V Tuấn Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Công Hưng – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 482/2022/HSST ngày 22 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 560/2022/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2022, đối với bị cáo:

Lê V C, sinh năm: 1993, tại Bình Định; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn V, xã V, huyện V, tỉnh Bình Định; nơi cư trú: X đường D, khu phố Chiêu Liêu, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: Tài xế; con ông Lê V Ng, sinh năm 1960 và bà Phạm Thị X, sinh năm 1960; bị cáo là con thứ út trong gia đình có 03 anh chị em; vợ: Võ Thị Bích D, sinh năm 1994 và có 02 con, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21/10/2022 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Trần Phạm H (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Ông Trần Hy V, sinh năm 1960 (cha).

Địa chỉ: X, Đường Y, Khu phố Z, phường PB, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

2. Bà Trần Thị Th, sinh năm 1964 (mẹ).

Địa chỉ: X, Đường Y, Khu phố Z, phường P, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Vận tải HT

Trụ sở: X ĐXH, phường P, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Anh Nguyễn Hoàng T, sinh năm 1976 – Giám đốc.

Địa chỉ: X Đường Y, phường L, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 23 giờ 15 phút ngày 19/6/2022, Lê V C đang điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 51D-192.93 kéo theo rơ móc biển số 51R-330.05 lùi xe từ địa chỉ: Số 12, Đường số 2, Khu phố 6, phường Trường Thọ, thành phố Thủ Đức ra ngoài Đường số 2, trong điều kiện trời tối, ánh sáng yếu, bị che khuất tầm nhìn, khi lùi xe C không có người hỗ trợ C báo an toàn. Khi đuôi rơ móc biển số 51R-330.05 đang lùi ra được gần $\frac{1}{2}$ mặt Đường số 2 thì xảy ra va đụng tại phía sau, góc bên phải của rơ móc với phía trước, bên phải của xe mô tô biển số 59X1-967.55 do anh Trần Phạm H đang lưu thông trên Đường số 2 theo hướng từ đường Nguyễn V Bá về Đường số 3. Sau tai nạn, Anh Trần Phạm H bị thương nặng được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Lê V Việt, đến ngày 20/6/2022 thì chết. Xe mô tô biển số 59X1-967.55 bị hư hỏng.

Tại Cơ quan C sát điều tra Lê V C khai nhận toàn bộ nội dung sự việc như trên.

- Hiện trường vụ tai nạn giao thông xảy ra tại đoạn đường trước Số 12, Đường số 2, Khu phố 6, phường Trường Thọ, thành phố Thủ Đức: “Đường số 2 là đoạn đường thẳng, trải nhựa bằng phẳng, phân chia thành 02 chiều lưu thông ngược chiều nhau bởi vạch sơn phân tuyến màu vàng không liên tục và không bị che khuất tầm quan sát khi tham gia lưu thông. Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn có chiều hướng từ đường Nguyễn V Bá về đường số 3, có chiều rộng là 5,5m, chiều hướng ngược lại có chiều rộng 5,7m”.

- Kết luận giám định số 3824 ngày 26/7/2022 về dấu vết va chạm kết luận: *“Dấu vết va chạm có chiều từ sau về trước, trái qua phải, phù hợp dấu vết mặt đường, điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện là góc phía sau bên phải rơ móc biển số 51R-330.05 và phía trước xe mô tô biển số 59X1-967.55”*.

- Kết luận giám định pháp y số 1089/TT.22 ngày 21/7/2022 của Trung tâm pháp y – Sở y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: *“Nguyên nhân anh Trần Phạm H chết do đa chấn thương, nồng độ Ethanol trong tĩnh mạch đùi là 176mg/100ml”*.

- Xác minh giấy phép lái xe: Trần Phạm H và Lê V C đều có giấy phép lái xe đúng quy định.

- Kết quả trích xuất dữ liệu Camera được lắp đặt bên trong bãi xe Nhà số 12, ghi nhận hình ảnh khi xe ô tô đầu kéo đang lùi từ bên trong bãi xe ra ngoài Đường số 2 thì thấy có ánh đèn xe mô tô lưu thông từ bên phải sang bên trái phía sau của xe ô tô và nghe có tiếng va chạm mạnh, lớn rồi xe ô tô dừng lại.

Vật chứng vụ án:

- Xe ô tô đầu kéo biển số 51D-192.93, xác minh chủ sở hữu là Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Vận tải Hoàng Tuấn; Rơ móc biển số 51R-330.05 của Công ty TNHH MTV Cho thuê tài chính Ngân hàng Sài Gòn cho Công ty Hoàng Tuấn thuê có hợp đồng và phụ lục. Cơ quan điều tra đã trả cho các bên chủ sở hữu.

- Xe mô tô biển số 59X1-967.55, xác minh chủ sở hữu là anh Trần Phạm Huấn. Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Trần Hy V là bố của anh Huấn.

Về trách nhiệm dân sự: Lê V C cùng đại diện Công ty Hoàng Tuấn đã bồi thường cho gia đình anh Trần Phạm H số tiền 230.000.000 đồng, ông Trần Hy V là đại diện gia đình đã nhận tiền bồi thường và làm đơn bãi nại đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho Lê V C, đồng thời không yêu cầu bồi thường đối với trị giá xe mô tô bị hư hỏng.

Tại Cáo trạng số: 03/CT-VKSTPTĐ ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố Lê V C về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức vẫn giữ quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê V C từ 01 (một) năm đến 01 (một)

năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách gấp đôi thời hạn tù.

Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý Cáo trạng truy tố và luận tội của Kiểm sát viên, không tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đã biết lỗi của mình, bị cáo không cố ý gây tại nạn và rất tiếc về hậu quả xảy ra. Bị cáo xin lỗi gia đình bị hại và rất mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Trần Hy V và bà Trần Thị Th là đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận tiền bồi thường, viết đơn xin bãi nại và vắng mặt tại phiên tòa; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì khác và vắng mặt. Xét việc đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt họ.

[2] Xét trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng pháp luật.

[3] Xét trong quá trình điều tra, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, biên bản khám phương tiện, bản ảnh phương tiện, biên bản khám nghiệm tử thi, kết quả giám định pháp y... cùng các tài liệu, chứng cứ mà Cơ quan điều tra đã thu thập được trong quá trình điều tra về hành vi, thời gian, không gian, địa điểm xảy ra tội phạm, phù hợp với cáo trạng của Viện kiểm sát nên có cơ sở xác định: Khoảng 23 giờ 15 phút ngày 19/6/2022, tại trước nhà số 12 Đường số 2, Khu phố 6, phường Trường Thạnh, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Lê V C điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 51D-192.93 kéo theo rơ móc biển số 51R-330.05 lùi xe không đảm bảo an toàn tại nơi bị che khuất tầm nhìn, ánh sáng kém, không có người C báo dẫn đến góc phía sau, bên phải của rơ móc va đụng vào phía trước xe mô tô biển số 59X1-967.55 do anh Trần Phạm Hiều khiển, hậu quả là anh H tử vong. Hành vi của Lê V C đã vi phạm Điều 16 Luật Giao thông đường bộ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm an toàn giao thông công cộng, làm thiệt hại về tính mạng của người khác, gây hoang mang cho người tham gia lưu thông bình thường trên đường, xâm phạm đến trật tự công cộng, làm mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nhưng điều khiển xe vi phạm quy định về an toàn khi tham gia giao thông đường bộ, gây tai nạn dẫn đến hậu quả làm chết người. Do đó, hành vi của bị cáo thỏa mãn đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 260 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

Trong vụ án này, anh Trần Phạm Hdiều khiển xe tham gia giao thông có nồng độ Ethanol trong tĩnh mạch đùi là 176mg/100ml nhưng lỗi này được xác định là lỗi vi phạm hành chính, không phải là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến tai nạn giao thông.

[4] Về tình tiết định khung hình phạt:

Bị cáo điều khiển phương tiện tham gia giao thông mà vi phạm quy định về an toàn giao thông gây hậu quả làm chết người nên thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; được đại diện gia đình bị hại làm đơn bãi nại, xin miễn trách nhiệm hình sự; bị cáo phạm tội phạm tội lần đầu, gia đình có anh trai là Liệt sĩ, chị gái bị ảnh hưởng chất độc màu da cam, hoàn C gia đình khó khăn nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo điều khiển phương tiện có giấy phép lái xe theo quy định, có lỗi vô ý với hậu quả xảy ra. Bên cạnh đó, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của Kiểm sát viên cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục, đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước và pháp luật.

[6] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Ông Trần Hy V là đại diện gia đình bị hại đã nhận tiền bồi thường và làm đơn bãi nại, đồng thời không yêu cầu bồi thường đối với trị giá xe mô tô bị hư hỏng và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với xe ô tô đầu kéo biển số 51D-192.93 và Rơ móc biển số 51R-330.05 đã trả cho các bên chủ sở hữu là có căn cứ.

- Đối với xe mô tô biển số 59X1-967.55 đã trả lại cho ông Trần Hy V là đại diện hợp pháp của bị hại là đúng quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Lê V C** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017,

- Xử phạt bị cáo **Lê V C**: 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thịnh, huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 và Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 55, Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

- Buộc bị cáo nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

- Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

(Đã giải thích về chế định án treo cho bị cáo)

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Công an thành phố Thủ Đức;
- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức;
- Phòng PV06, PC10 - Công an Tp. Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Anh Ngọc